

I. TRẮC NGHIỆM (7.0 ĐIỂM):

Câu 1: Chủ trương của Đảng và Chính phủ ta đối với vấn đề thù trong, giặc ngoài (từ 9/1945 đến trước ngày 19/12/1946) vẫn còn nguyên giá trị đến nay là

- A. cứng rắn về sách lược, mềm dẻo về nguyên tắc.
- B. mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược.
- C. cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược.
- D. vừa cứng rắn, vừa mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược.

Câu 2: Đảng và Chính phủ Hồ Chí Minh quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp 19/12/1946 vì

- A. những biện pháp hòa bình của Pháp không đem lại kết quả mong muốn.
- B. quân Trung Hoa Dân quốc và Nhật Bản đã rút hết khỏi Việt Nam.
- C. quân Pháp đã cơ bản hoàn thành chinh phục miền Nam Việt Nam.
- D. những biện pháp hòa bình của Việt Nam không đem lại kết quả mong muốn.

Câu 3: Yếu tố giữ vai trò quyết định tác động đến việc tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành là

- A. do phong trào cách mạng thế giới diễn ra mạnh mẽ cổ vũ cách mạng Việt Nam.
- B. tinh thần yêu nước thương dân, ý chí đánh đuổi giặc Pháp của Nguyễn Tất Thành.
- C. những hoạt động cứu nước của các vị tiền bối diễn ra sôi nổi theo khuynh hướng mới.
- D. yêu cầu của sự nghiệp giải phóng dân tộc cần tìm ra con đường cứu nước phù hợp.

Câu 4: Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo (đầu năm 1930), trở thành nguyên tắc bất biến trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng ta là

- A. tự do, bình đẳng, bác ái.
- B. đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới.
- C. độc lập và tự do.
- D. độc lập dân tộc, ruộng đất dân cày.

Câu 5: Cuộc chiến tranh Đông Dương 1945- 1954 chịu sự chi phối của hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa là do

- A. chiến dịch Biên giới thu đông 1950 thắng lợi.
- B. hội nghị Giơnevơ được triệu tập (1954).
- C. nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời (1945).
- D. có sự tham gia của Liên Xô và Mỹ (từ 1950).

Câu 6: Việc Pháp cố gắng xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương (1954) chứng tỏ quân Pháp đang ngày càng

- A. chiếm thế chủ động trên chiến trường.
- B. nắm quyền điều khiển chiến tranh Đông Dương.
- C. tiến gần đến thắng lợi cuối cùng.
- D. bị động về chiến lược.

Câu 7: Trong kháng chiến chống Pháp, chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Thực lực là cái chiêng, ngoại giao là cái tiếng, chiêng có to thì tiếng mới vang”. "Thực lực" ở đây được hiểu là

- A. chính trị
- B. ngoại giao
- C. kinh tế
- D. quân sự

Câu 8: Điểm nổi bật của chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1950 là

- A. tiến công quân sự và nổi dậy của nhân dân.
- B. bao vây, đánh lấn và đánh công kiên.
- C. đánh du kích ngăn ngày.
- D. đánh điểm, diệt viện và đánh vận động.

Câu 9: Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, sức mạnh tổng lực của một quốc gia là

- A. kinh tế, chính trị, quân sự.
- B. kinh tế, quốc phòng, công nghệ.
- C. kinh tế, chính trị, quốc phòng.
- D. kinh tế, quân sự, ngoại giao.

Câu 10: Sự kiện nào đánh dấu cách mạng Việt Nam chính thức trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới?

- A. Nguyễn Ái Quốc họp nhất 3 tổ chức cộng sản thành Đảng cộng sản Việt Nam đầu năm 1930.
- B. Cách mạng tháng Tám thành công năm 1945, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.
- C. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa năm 1921.
- D. Nguyễn Ái Quốc tham dự đại hội Đảng xã hội Pháp, bỏ phiếu tán thành quốc tế III năm 1920.

Câu 11: Nội dung nào sau đây là chủ trương của Đảng trong Đông - Xuân 1953 - 1954?

- A. Trong vòng 18 tháng sẽ chuyển bại thành thắng, kết thúc chiến tranh trong danh dự.
- B. Tập trung lực lượng tiến công vào những hướng chiến lược quan trọng mà địch tương đối yếu.
- C. Giành thắng lợi nhanh chóng về quân sự trong Đông Xuân 1953 – 1954.
- D. Tránh giao chiến ở miền Bắc với Pháp để mở cuộc đàm phán ngoại giao có lợi cho ta.

Câu 12: Thắng lợi đánh dấu lần đầu tiên bộ đội ta giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) là chiến thắng

- A. Hòa Bình năm 1952
- B. Việt Bắc thu đông năm 1947
- C. Điện Biên Phủ năm 1954
- D. Biên giới thu đông năm 1950

Câu 13: Một trong những đặc điểm của giai cấp tư sản Việt Nam là

- A. ra đời sau giai cấp công nhân Việt Nam.
- B. ra đời sau giai cấp tiểu tư sản Việt Nam.
- C. ra đời cùng giai cấp nông dân Việt Nam.
- D. ra đời trước giai cấp công nhân Việt Nam.

Câu 14: Đặc điểm nổi bật của quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX là gì?

- A. Hòa bình, hợp tác trở thành xu thế chủ đạo.
- B. Hợp tác chính trị - văn hóa là xu thế chủ đạo.
- C. Hai siêu cường Xô - Mỹ đối đầu gay gắt.
- D. Hai siêu cường Xô - Mỹ đối thoại, hợp tác.

Câu 15: Nhân tố quyết định nhất đối với thắng lợi của quân dân ta trong Chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950 là

- A. hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân được củng cố vững chắc
- B. vai trò lãnh đạo của Đảng, chính phủ đối với cuộc kháng chiến
- C. hậu phương củng cố, lớn mạnh về mọi mặt, đảm bảo cho kháng chiến.
- D. vai trò của chính phủ trong xây dựng hậu phương kháng chiến.

Câu 16 quân viễn chinh vào Đông Dương.

- B. không can thiệp vào cuộc chiến tranh Đông Dương.
- C. chuẩn bị can thiệp vào cuộc chiến tranh Đông Dương.
- D. can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh Đông Dương.

Câu 17: Tư tưởng chủ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc giải quyết mối quan hệ Việt - Pháp (từ 6-3-1946 đến trước 19-12-1946) là

- A. nhân nhượng về kinh tế, độc lập về chính trị.
- B. nhân nhượng cho Pháp về kinh tế và chính trị.
- C. sẵn sàng chủ động đánh Pháp ngay khi chúng ra Bắc.
- D. sử dụng phương pháp hòa bình.

Câu 18: Lực lượng lãnh đạo cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX (đến 1918) là

- A. tầng lớp tiểu tư sản
- B. giai cấp công nhân
- C. sĩ phu yêu nước tư sản hóa
- D. tư sản dân tộc

Câu 19: Để khắc phục tình trạng khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kêu gọi

- A. tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân.
- B. nhân dân cả nước thực hiện “Ngày đồng tâm”.
- C. nhân dân thực hiện phong trào tăng gia sản xuất.
- D. cải cách ruộng đất và thực hành tiết kiệm.

Câu 20: Ý nào dưới đây **không** phải là tính chất của cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam (1945- 1954)?

- A. Là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.
- B. Là một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân điển hình.
- C. Là một cuộc chiến tranh yêu nước, bảo vệ Tổ quốc.
- D. Là một cuộc chiến tranh nhân dân, chính nghĩa.

Câu 21: Một trong những điểm mới của Nghị quyết hội nghị trung ương 8 (5/1941) so với Luận cương chính trị (10/1930) là

- A. khẳng định vai trò và quyền lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương.
- B. giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.
- C. xác định đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam.
- D. mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

Câu 22: Chính cương vắn tắt, sách lược vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo (2-1930) được coi là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng vì

- A. đã xác định đúng lực lượng tham gia cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.
- B. bước đầu giải quyết khủng hoảng về đường lối cứu nước cho cách mạng.
- C. khẳng định vai trò tổ chức và lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản.
- D. đã vạch ra những vấn đề chiến lược, sách lược cho cách mạng Việt Nam.

Câu 23: Từ bài học sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, cần rút ra bài học gì trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

- A. Cải tổ về kinh tế- xã hội trước, sau đó đổi mới về chính trị.
- B. Thực hiện chính sách “đóng cửa” nhằm hạn chế những ảnh hưởng từ bên ngoài.
- C. Duy trì sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, không chấp nhận đa nguyên chính trị.
- D. Xây dựng nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa để phát triển nền kinh tế.

Câu 24: Sau khi kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” thất bại năm 1947, thực dân Pháp buộc phải chuyển sang

- A. đánh lâu dài
- B. đánh chiếm các tỉnh miền Đông Nam Kỳ.
- C. “Chinh phục từng gó nhỏ”
- D. đánh chiếm Bắc Kỳ.

Câu 25: Đầu năm 1930, phong trào dân tộc dân chủ Việt Nam có đặc điểm

- A. mang tính cục bộ địa phương
- B. bắt đầu tiếp thu chủ nghĩa Mác- Lênin
- C. đã chuyển sang lập trường vô sản
- D. bước đầu mang tính tự giác

Câu 26: Thuận lợi cơ bản nhất của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa sau ngày cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là có

- A. hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành, uy tín và ảnh hưởng của Liên Xô đang phát triển mạnh mẽ.
- B. Đảng và nhân dân Việt Nam có bộ máy chính quyền nhà nước.
- C. nhân dân Việt Nam có truyền thống yêu nước và truyền thống cách mạng.
- D. Đảng đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh có bản lĩnh, ý chí, đường lối đúng đắn và sáng tạo.

Câu 27: Việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đã khẳng định một trong những qui luật của lịch sử Việt Nam là

- A. dựng nước luôn gắn liền với giữ nước.
- B. đấu tranh chính trị luôn kết hợp đấu tranh vũ trang.
- C. kháng chiến và kiến quốc.
- D. xây dựng kinh tế luôn đi liền với bảo vệ đất nước.

Câu 28: Sự kiện ngoại giao đánh dấu Việt Nam đã nhân nhượng về không gian để đổi lấy thời gian là

- A. Hiệp định Pari (27/1/1973).
- B. Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946).
- C. Tạm ước (14/9/1946).
- D. Hiệp định Giơnevơ (21/7/1954).

II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM)

Âm mưu và thủ đoạn của Mỹ trong việc thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 – 1965) ở miền Nam Việt Nam là gì? Nêu những thắng lợi trên mặt trận quân sự của quân dân ta ở miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

.....HẾT.....